

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
KHOA TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG

ĐỀ THI VÀ ĐÁP ÁN
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN (LẦN 2)
Học kỳ 3, năm học 2023-2024

I. Thông tin chung

Tên học phần:	Đại cương bảo hiểm và quản trị rủi ro		
Mã học phần:	71FINC20023	Số tín chỉ:	3
Mã nhóm lớp học phần:	233_71FINC20023_01,2,3,4,5,6		
Hình thức thi:	Trắc nghiệm kết hợp Tự luận	Thời gian làm bài:	60 phút
<i>Thí sinh được tham khảo tài liệu:</i>	<input checked="" type="checkbox"/> Có	<input type="checkbox"/> Không	

1. Format đề thi

- Font: Times New Roman
- Size: 13
- Tên các phương án lựa chọn: **in hoa, in đậm**
- Không sử dụng nhảy chữ/số tự động (numbering)
- Mặc định phương án đúng luôn luôn là Phương án A ghi ANSWER: A
- Tổng số câu hỏi thi:

2. Giao nhận đề thi

Sau khi kiểm duyệt đề thi, đáp án/rubric. **Trưởng Khoa/Bộ môn** gửi đề thi, đáp án/rubric về Trung tâm Khảo thí qua email: khaothivanlang@gmail.com bao gồm file word và file pdf (*nén lại và đặt mật khẩu file nén*) và nhắn tin + họ tên người gửi qua số điện thoại **0918.01.03.09** (Phan Nhất Linh).

- Khuyến khích Giảng viên biên soạn và nộp đề thi, đáp án bằng **File Hot Potatoes**. Trung tâm Khảo thí gửi kèm File cài đặt và File hướng dẫn sử dụng để hỗ trợ Quý Thầy Cô.

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

(Phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO 1	Vận dụng các kỹ thuật quản trị rủi ro của cá nhân và tổ chức	Trắc nghiệm + Tự luận	40%	3,5,6,8,9,14,17, Tự luận số 2	4.2	PI 2.2
CLO 2	Xác định các đặc điểm sản phẩm bảo hiểm, thị trường bảo hiểm, hợp đồng bảo hiểm	Trắc nghiệm +Tự luận	60%	1,2,4,7,10,11,12,13,15,16,18,19,20, Tự luận số 1	5.8	PI 3.4
CLO 3	Vận dụng kỹ năng làm việc nhóm để xác định đặc điểm sản phẩm bảo hiểm phù hợp					
CLO4	Trình bày kết quả liên hệ các sản phẩm bảo hiểm trên thị trường bằng lời nói và văn bản hiệu quả					
CLO 5	Thể hiện ý thức trách nhiệm với cộng đồng và xã hội qua việc tìm hiểu lợi ích của sản phẩm bảo hiểm với cộng đồng và xã hội					

III. Nội dung câu hỏi thi

PHẦN TRẮC NGHIỆM (20 câu + 0.4 điểm/câu hỏi)

Câu 1: Đây là khái niệm đúng về Bảo hiểm bồi thường người lao động

A. Một loại đơn trách nhiệm mà chủ doanh nghiệp là người mua bảo hiểm và cũng là người được bảo hiểm, đối tượng được bảo hiểm là trách nhiệm phải bồi thường cho người lao động khi không may xảy ra tai nạn lao động/ bệnh nghề nghiệp, và người thụ hưởng là người lao động hoặc gia đình của người lao động

B. Một loại đơn trách nhiệm mà chủ doanh nghiệp là người mua bảo hiểm và cũng là người được bảo hiểm, đối tượng được bảo hiểm là trách nhiệm phải bồi thường cho người lao động khi không may xảy ra tai nạn lao động/ bệnh nghề nghiệp, và người thụ hưởng là chủ doanh nghiệp.

C. Một loại đơn trách nhiệm mà người lao động là người mua bảo hiểm và cũng là người được bảo hiểm, đối tượng được bảo hiểm là trách nhiệm phải bồi thường cho người lao động khi không may xảy ra tai nạn lao động/ bệnh nghề nghiệp, và người thụ hưởng là người lao động hoặc gia đình của người lao động.

D. Một loại đơn trách nhiệm mà người lao động là người mua bảo hiểm và cũng là người được bảo hiểm, đối tượng được bảo hiểm là trách nhiệm phải bồi thường cho người lao động

khi không may xảy ra tai nạn lao động/ bệnh nghề nghiệp, và người thụ hưởng là chủ doanh nghiệp.

ANSWER: A

Câu 2: "Mỗi quan hệ xảy ra khi một công ty bảo hiểm chuyển nhượng hoặc từ bỏ một phần rủi ro đã được bảo hiểm cho một công ty bảo hiểm khác". Đây gọi là:

- A. Tái bảo hiểm
- B. Lạm dụng tiền phí
- C. Biến tướng thông tin
- D. Lựa chọn bất lợi

ANSWER: A

Câu 3: 1 triệu tòa nhà được bảo hiểm, xác suất cháy là 2%, nhưng chênh lệch giữa thiệt hại thực tế và thiệt hại dự kiến chỉ là 180. Rủi ro khách quan là bao nhiêu?

- A. 0,9%
- B. 0,4%
- C. 0,5%
- D. 0,8%

ANSWER: A

Câu 4: Đối tượng của bảo hiểm y tế là gì?

- A. Sức khỏe của người được bảo hiểm
- B. Sức khỏe của người thân người lao động.
- C. Thu nhập của người lao động.
- D. Tất cả đáp án đều đúng.

ANSWER: A

Câu 5: “Có một trường học nằm gần một khu công nghiệp. Một sự cố xảy ra trong khu công nghiệp dẫn đến việc rò rỉ hóa chất độc hại. Gió thổi hướng hóa chất về phía trường học, gây nguy hiểm cho học sinh và giáo viên”. Hỏi khẳng định nào sau đây là đúng?

I. Hiểm họa là rò rỉ hóa chất độc hại. Nguy cơ là trường học nằm gần khu công nghiệp dễ xảy ra sự cố.

II. Hiểm họa là rò rỉ hóa chất độc hại. Tổn thất là thiệt hại về sức khỏe (học sinh và giáo viên bị nhiễm độc), gián đoạn hoạt động của trường học.

III. Tổn thất là rò rỉ hóa chất độc hại. Hiểm họa là trường học nằm gần khu công nghiệp dễ xảy ra sự cố.

- A. I và II đúng
- B. I đúng
- C. II và III đúng
- D. I và III đúng

ANSWER: A

Câu 6: “Hệ thống dây điện trong tòa nhà bị lỗi làm tăng nguy cơ hỏa hoạn và ổ khóa cửa bị lỗi làm tăng nguy cơ trộm cắp”. Đây là loại nguy cơ nào

- A. Nguy cơ vật chất
- B. Nguy cơ pháp lý
- C. Nguy cơ đạo đức
- D. Nguy cơ thái độ

ANSWER: A

Câu 7: Trường hợp nào sau đây không được bảo hiểm y tế chi trả?

- A. Điều trị bệnh tâm thần
- B. Bệnh cấp tính
- C. Chăm sóc sức khỏe định kỳ
- D. Phẫu thuật cấp cứu

ANSWER: A

Câu 8: “Đó là rủi ro không thể được loại bỏ hoặc giảm bớt bằng cách đa dạng hóa. Ví dụ rủi ro lạm phát nhanh, thất nghiệp theo chu kỳ, chiến tranh, bão tố, lũ lụt và động đất vì số lượng lớn các cá nhân hoặc nhóm bị ảnh hưởng”. Đây là loại rủi ro nào?

- A. Rủi ro hệ thống
- B. Rủi ro phi hệ thống
- C. Rủi ro thị trường
- D. Tất cả đáp án đúng

ANSWER: A

Câu 9: Đâu có thể là cách xác định, nhận diện rủi ro trong doanh nghiệp?

- A. Tất cả đáp án đúng
- B. Dựa vào dữ liệu lịch sử
- C. Quan sát xu hướng
- D. Kiểm tra thực tế

ANSWER: A

Câu 10: S. học chuyên ngành toán và thống kê ở trường đại học. Cô cũng đăng ký một số khóa học tài chính. Sau khi tốt nghiệp, cô được Công ty Bảo hiểm P. tuyển dụng. Công việc của cô là tính toán tỷ lệ phí bảo hiểm cho các phạm vi bảo hiểm nhân thọ. S. là một?

- A. Chuyên gia định phí bảo hiểm.
- B. Đại lý.
- C. Giám định viên khiếu nại.
- D. Chuyên viên pháp lý.

ANSWER: A

Câu 11: Đối với Bảo hiểm Tài sản để người được bảo hiểm có thể nhận được bồi thường, Tổng thất cần được xác định và đo lường các yếu tố nào?

- A. Tất cả đáp án đúng
- B. Nguyên nhân
- C. Thời gian, địa điểm
- D. Mức độ tổn thất

ANSWER: A

Câu 12: Loại bảo hiểm nào không áp dụng nguyên tắc bồi thường?

- A. Bảo hiểm nhân thọ
- B. Bảo hiểm trách nhiệm dân sự
- C. Bảo cháy nổ
- D. Bảo hiểm hàng hóa vận chuyển

ANSWER: A

Câu 13: Trích số liệu trong bảng tử vong dành cho nam của một công ty bảo hiểm nhân thọ như sau:

ĐỘ TUỔI	SỐ SỐNG (đầu năm)	SỐ TỬ VONG (cuối năm)
40	88.495.000	97.688
41	81.796.000	102.247
42	78.346.000	107.356

Xác định phí bảo hiểm mà mỗi người mua bảo hiểm đóng góp tại năm 40 tuổi là bao nhiêu, biết rằng số tiền bảo hiểm là \$2.500 trên một hợp đồng, lãi suất chiết khấu là 3%/năm.

- A. 2,68 USD
 - B. 2,85 USD
 - C. 3,78 USD
 - D. 3,65 USD
- ANSWER: A

Câu 14: Một sinh viên đã nghỉ nhiều buổi học và không học giáo trình đã rất ngạc nhiên khi biết rằng có một bài kiểm tra khi anh ta đến lớp. Sự không chắc chắn về mặt tinh thần của sinh viên về việc mình có vượt qua bài kiểm tra hay không được gọi là

- A. Rủi ro chủ quan.
 - B. Xác suất khách quan.
 - C. Xác suất chủ quan.
 - D. Rủi ro khách quan.
- ANSWER: A

Câu 15: “Làm giả các hồ sơ bệnh án bị gãy xương để đề nghị chi trả quyền lợi bảo hiểm nhân thọ”. Đây là tình huống vi phạm nguyên tắc nào?

- A. Nguyên tắc trung thực tuyệt đối
 - B. Nguyên tắc bồi thường
 - C. Nguyên tắc thế quyền
 - D. Tất cả đáp án đúng
- ANSWER: A

Câu 16: Bà Anna, 25 tuổi. Dựa trên kế hoạch nghỉ hưu ở tuổi 65, bà Anna dự định duy trì thu nhập hàng năm là 80,000 USD, trong khi chi phí sinh hoạt, bao gồm cả thuế, nhu cầu cá nhân, tiền bảo hiểm, ước tính là 15,000 USD/năm. Tỷ lệ chiết khấu được xác định là 6%. Xác định giá trị cuộc sống của bà Anna theo phương pháp tiếp cận giá trị dòng đời là bao nhiêu?

- A. 978,009.30 USD
 - B. 400,522.37 USD
 - C. 500,428.37 USD
 - D. 345,589.43 USD
- ANSWER: A

Câu 17: Xe của C. đâm vào một ổ gà trên đường. Chiếc xe mất lái và đâm vào một cái cây. Sự hiện diện của ổ gà trên đường được xem là một ?

- A. Nguy cơ vật chất.
- B. Rủi ro khách quan.
- C. Nguy cơ.
- D. Tồn thất gián tiếp.

ANSWER: A

Câu 18: Tại Việt Nam hiện nay, yếu tố nào sau đây **ảnh hưởng ít nhất** đến tỷ lệ phí bảo hiểm vật chất xe cơ giới?

- A. Trình độ học vấn của người lái xe cơ giới
- B. Mục đích sử dụng xe cơ giới
- C. Thương hiệu xe cơ giới
- D. Phương thức bảo quản xe cơ giới

ANSWER: A

Câu 19: "Tổ chức tư nhân được cấu trúc giống như các tập đoàn khác, được tổ chức và thành lập theo luật doanh nghiệp để tạo lợi nhuận cho các chủ sở hữu của họ, tức là các cổ đông".

Hỏi đây là loại hình công ty bảo hiểm nào?

- A. Công ty bảo hiểm cổ phần
- B. Công ty bảo hiểm tương hỗ
- C. Hội trao đổi tương hỗ
- D. Tất cả đáp án đúng

ANSWER: A

Câu 20: Chị L. có ba hợp đồng bảo hiểm hỏa hoạn cho tòa nhà văn phòng của cô ấy. Giá trị hợp đồng của Công ty bảo hiểm P là 400.000 đô la, Công ty bảo hiểm M là 100.000 đô la, Công ty bảo hiểm H là 100.000 đô la. Nếu L. bị tổn thất 360.000 đô la, mỗi công ty sẽ chi trả bao nhiêu nếu tổn thất được giải quyết trên cơ sở tỷ lệ bởi các công ty bảo hiểm?

- A. Công ty bảo hiểm P trả 240.000 đô la, M và H trả mỗi công ty 60.000 đô la
- B. Công ty bảo hiểm P trả 160.000 đô la, M và H trả mỗi công ty 100.000 đô la
- C. Mỗi công ty thanh toán 120.000 đô la
- D. Không Công ty nào phải thanh toán

ANSWER: A

PHẦN TỰ LUẬN (02 câu hỏi + thang điểm từng câu hỏi)

Câu hỏi 1: (0.6 điểm)

Sau khi chuyên viên cấp đơn đánh giá thông tin, họ phải ra quyết định cấp đơn hay từ chối. Có bao nhiêu quyết định cơ bản liên quan đến đơn yêu cầu cấp đơn bảo hiểm? Và hãy cho ví dụ cụ thể về các quyết định đó?

Câu hỏi 2: (1.4 điểm)

Gia đình ông Bình gồm 4 thành viên: ông Bình, bà Hòa, và hai con trai là An và Kiệt. Ông Bình là bác sỹ làm việc tại một bệnh viện, còn bà Hòa là giáo viên tại một trường tiểu học. An đang học lớp 12, chuẩn bị thi đại học, và Kiệt đang học lớp 8. Gia đình sống trong một căn nhà riêng ở thành phố và sở hữu tài sản có giá trị trong nhà, tuy nhiên không sở hữu xe, cả nhà di chuyển bằng phương tiện công cộng. Ông Bình và bà Hòa rất chú trọng đến an toàn và tài sản của gia đình, nhưng họ cũng nhận thức được rằng có nhiều rủi ro khác nhau mà họ có thể gặp phải. Anh (Chị) hãy:

a. Xác định và minh họa cụ thể các rủi ro cơ bản mà gia đình ông Bình đang đối mặt đối với từng vấn đề sau đây: (0.7 điểm)

03 rủi ro liên quan đến con người (0.3 điểm)

02 rủi ro liên quan đến tài sản (0.2 điểm)

02 rủi ro liên quan đến trách nhiệm pháp lý (0.2 điểm)

b. Đối với mỗi rủi ro đã được nêu ở câu a, đề xuất một biện pháp quản trị rủi ro cá nhân phù hợp có thể áp dụng để giải quyết (0.7 điểm)

ĐÁP ÁN PHẦN TỰ LUẬN VÀ THANG ĐIỂM

Phần câu hỏi	Nội dung đáp án	Thang điểm	Ghi chú
I. Trắc nghiệm		8.0	
Câu 1 – 20		0.4	
II. Tự luận		2.0	
Nội dung Câu 1		0.8	
	Có 3 quyết định: Chấp nhận, Từ chối, Chấp nhận nhưng yêu cầu điều chỉnh	0.3	
	Theo ví dụ phù hợp của sinh viên	0.3	
Nội dung Câu 2		1.4	
Nội dung câu a	Sức khỏe Tai nạn, tử vong Thất nghiệp	0.3	Theo ví dụ phù hợp của sinh viên
	Thiệt hại nhà do cháy nổ Mất mát tài sản quý, có giá trị	0.2	Theo ví dụ phù hợp của sinh viên
	Trách nhiệm pháp lý nghề y Trách nhiệm pháp lý chủ nhà: trách nhiệm pháp lý về thương tích gây ra cho người khác	0.2	Theo ví dụ phù hợp của sinh viên
Nội dung câu b	Bảo hiểm thất nghiệp Bảo hiểm nhân thọ. Bảo hiểm y tế	0.3	Theo ví dụ phù hợp của sinh viên

	Mua bảo hiểm (bảo hiểm cháy nổ nhà ở)/Phòng ngừa rủi ro: hệ thống báo cháy và chữa cháy	0.1	Theo ví dụ phù hợp của sinh viên
	Mua bảo hiểm toàn diện (tài sản trong nhà)/ Phòng ngừa rủi ro: camera chống trộm	0.1	Theo ví dụ phù hợp của sinh viên
	Bảo hiểm trách nhiệm nghề y/Ngăn ngừa rủi ro: Tuân thủ các quy trình làm việc	0.1	Theo ví dụ phù hợp của sinh viên
	Bảo hiểm trách nhiệm pháp lý chủ nhà	0.1	Theo ví dụ phù hợp của sinh viên
	Điểm tổng	10.0	

TP. Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 08 năm 2024

Người duyệt đề



ThS. Lê Thị Mỹ Duyên

Giảng viên ra đề



ThS. Trần Trung Hiếu